

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CƯ KUIN  
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2024/HS-ST  
Ngày 10 - 4 - 2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ KUIN, TỈNH ĐẮK LẮK

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Quốc Định.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Bạch Đình Ca;

- Ông Nguyễn Thế Vinh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Thanh Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2024/HSST ngày 15/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2024/QĐXXST-HS ngày 29/3/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quang L** (tên gọi khác: Không); sinh ngày: 01/5/1986, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn A, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Nguyễn Quang P, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1950. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2023 cho đến nay, hiện nay đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn I, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt);

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 31/12/2023, Nguyễn Quang L nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda C70, biển kiểm soát 47F7-9825 (xe L mượn của anh Nguyễn Thanh T1) đi lên khu vực chợ chiều thuộc xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để tìm mua ma túy. Tại đây, L thấy 01 người đàn ông (chưa xác định được nhân thân lý lịch) đứng một mình bên đường nên L hỏi mua ma túy thì người này đồng ý bán cho L 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Sau khi mua xong, L cầm gói ma túy trên tay trái và điều khiển xe để đi về nhà. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn A, xã E, huyện C thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C phát hiện nên L đã thả gói ma túy vừa mua được bên đường. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L; thu giữ 01 gói nylon bên trong chứa ma túy và 01 xe mô tô biển kiểm soát 47F7-9825.

\* Tại Kết luận giám định số 97/KL-KTHS ngày 07/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: "*Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) gói nylon kích thước (04x1,2)cm được niêm phong gửi giám định là Ma túy, có khối lượng: 0,1707 gam, loại Methamphetamine*".

\* Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 31/12/2023 thể hiện Nguyễn Quang L dương tính với A và M.

\* **Về vật chứng của vụ án:** Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã thu giữ gồm: 01 gói nylon bên trong có chứa 0,1707 gam ma túy loại Methamphetamine và 01 xe mô tô biển kiểm soát 47F7-9825.

Cáo trạng số 10/CT-VKS-HS ngày 15/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin truy tố bị cáo Nguyễn Quang L về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin giữ nguyên các nội dung khác như bản Cáo trạng đã truy tố bị cáo. Đồng thời, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang L phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang L mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/12/2023.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda C70 biển kiểm soát 47F7-9825 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Thanh T1.

- Tịch thu để tiêu hủy 01 (một) gói nylon bên trong có chứa 0,1337 gam ma túy, loại Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin là đúng người, đúng tội, không oan sai. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với các đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quang L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người liên quan, phù hợp với vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập phản ánh trong hồ sơ vụ án, qua đó có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 31/12/2023, Nguyễn Quang L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda C70, biển kiểm soát 47F7-9825 mà bị cáo mượn của anh Nguyễn Thanh T1 đi lên khu vực chợ chiều thuộc xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk mua của một người đàn ông chưa xác định được nhân thân lý lịch 01 gói ma túy đá, loại Methamphetamine có trọng lượng 0,1707 gam ma túy với giá 300.000 đồng. Sau khi mua xong, L cầm gói ma túy trên tay trái và điều khiển xe đi về nhà. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn A, xã E, huyện C thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C phát hiện bắt quả tang và thu giữ 01 gói nylon chứa ma túy nói trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Quang L phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự:

### **Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:**

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

...

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”...

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước về các chất ma túy mà còn là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng để nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng do ý thức coi thường pháp luật và để thỏa mãn nhu cầu bản thân nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời cũng để răn đe, phòng ngừa đối với những người khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Do bị cáo là người làm nông, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Quang L thì quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lý lịch. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã tách hành vi của người này ra để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

[8] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 (một) gói nylon bên trong có chứa 0,1337 gam ma túy, loại Methamphetamine (*mẫu vật còn lại sau giám định*) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda C70 biển kiểm soát 47F7-9825 mà Nguyễn Quang L sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, thì quá trình điều tra xác định được đây là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Thanh T1, anh T1 không biết việc L mượn xe để đi mua ma túy. Vì vậy, ngày 29/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô này cho anh Nguyễn Thanh T1 là đúng pháp luật nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang L phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/12/2023.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda C70 biển kiểm soát 47F7-9825 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Thanh T1.

- Tịch thu để tiêu hủy 01 (một) gói nylon bên trong có chứa 0,1337 gam ma túy, loại Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định (*có đặc điểm theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/3/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Kuin*).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Quang L phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo đối với phần Quyết định của bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư Kuin;
- CQCSĐT Công an huyện Cư Kuin;
- CCTHADS huyện C;
- Sở tư pháp;
- Phòng HSNVCA Đắk Lắk;
- UBND xã E;
- Bị cáo; người liên quan
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**LÊ QUỐC ĐỊNH**